

Số: 55/BC-UBND

Đại Đức, ngày 23 tháng 6 năm 2023

BÁO CÁO

Kết quả rà soát, đề xuất cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính

Thực hiện Công văn số 1624/UBND-VP ngày 8/6/2023 của UBND huyện Kim Thành về việc cải cách thủ tục hành chính và cải thiện môi trường kinh doanh.

Để tiếp tục thúc đẩy mạnh mẽ, quyết liệt hơn nữa công tác cải cách TTHC, cải thiện môi trường kinh doanh thực chất, hiệu quả gắn với chuyển đổi số; đơn giản hóa TTHC, tái cấu trúc quy trình, nâng cao chất lượng cung cấp dịch vụ công phục vụ người dân, doanh nghiệp. UBND xã Đại Đức báo cáo kết quả rà soát, đề xuất cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính như sau:

I. Công tác chỉ đạo, điều hành

1. Việc xây dựng kế hoạch rà soát

Thực hiện Kế hoạch số 267-KH/UBND ngày 20/02/2023 của UBND huyện Kim Thành về việc kiểm soát thủ tục hành chính và thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông năm 2023 trên địa bàn huyện Kim Thành. UBND xã đã ban hành Kế hoạch số 21/KH-UBND ngày 27/02/2023 về Kiểm soát thủ tục hành chính và thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông năm 2023 trên địa bàn xã Đại Đức. Chỉ đạo, đôn đốc các bộ phận chuyên môn xây dựng kế hoạch và triển khai thực hiện rà soát, đánh giá thủ tục hành chính năm 2023 theo đúng quy định tại Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn về nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính: có bảng niêm yết TTHC, lập danh mục TTHC, nội dung TTHC... Đồng thời thực hiện công khai các TTHC trên Trang điện tử cấp xã

2. Việc tổ chức thực hiện

Chỉ đạo công chức phụ trách đầu mối kiểm soát TTHC cấp xã phối hợp với các bộ phận chuyên môn thực hiện rà soát đề xuất cắt giảm, sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ những quy định, TTHC không cần thiết, không phù hợp, chồng chéo, kịp thời báo cáo lãnh đạo để chỉ đạo thực hiện. Qua đó đề xuất với cấp có thẩm quyền điều chỉnh cho phù hợp, đảm bảo tính khả thi trong triển khai thực hiện. Rà soát, đề xuất cắt giảm thời hạn giải quyết thủ tục hành chính theo kế hoạch đề ra.

II. Kết quả rà soát, đề xuất cắt giảm, đơn giản hóa TTHC

1. Đề xuất điều chỉnh mẫu tờ khai giải quyết TTHC

Tại các thủ tục hành chính thuộc lĩnh vực Tư pháp - Hộ tịch: Có mẫu tờ khai, nhằm lấy thông tin từ người yêu cầu thực hiện thủ tục, hiện nay trên mẫu đang thiếu thông tin về: Số điện thoại của người yêu cầu, giấy tờ tùy thân của cha, mẹ người yêu cầu. Những nội dung này cần có để nhập lên phần mềm dịch vụ công. Địa phương đề nghị được cấp trên xem xét bổ sung thông tin vào mẫu để dễ thực hiện.

2. Đề xuất đơn giản hóa thủ tục hành chính

a. Tổng số TTHC giải quyết theo cơ chế một cửa liên thông: 45 TTHC, cụ thể như sau:

- Lĩnh vực Phổ biến giáo dục pháp luật: 6 TTHC
- Lĩnh vực Hộ tịch: 4 TTHC
- Lĩnh vực Chứng thực: 3 TTHC
- Lĩnh vực Nuôi con nuôi: 01 TTHC
- Lĩnh vực Tôn giáo: 8 TTHC
- Lĩnh vực Thi đua khen thưởng: 5 TTHC
- Lĩnh vực Nông nghiệp: 01 TTHC
- Lĩnh vực Thư viện: 01 TTHC
- Lĩnh vực Văn hóa cơ sở: 3 TTHC
- Lĩnh vực Thể dục thể thao: 01 TTHC
- Lĩnh vực Bảo trợ xã hội: 3 TTHC
- Lĩnh vực Phòng chống tệ nạn xã hội: 01 TTHC
- Lĩnh vực phòng chống tham nhũng: 01 TTHC
- Lĩnh vực Tiếp công dân: 01 TTHC
- Lĩnh vực xử lý đơn: 01 TTHC
- Lĩnh vực Giải quyết tố cáo: 01 TTHC
- Lĩnh vực Đất đai: 01 TTHC
- Lĩnh vực Trồng trọt: 01 TTHC
- Lĩnh vực đầu thầu và lựa chọn nhà đầu tư: 02 TTHC

*** Trong đó:**

- Số TTHC đề nghị đơn giản hóa về thành phần hồ sơ, mẫu đơn, mẫu tờ khai: 15 TTHC (Từ 4 thành phần xuống 2 thành phần hồ sơ)

- Số TTHC đề nghị rút ngắn thời hạn giải quyết: 8 TTHC

+ Lĩnh vực Bảo trợ xã hội:

Số TTHC tiến hành rà soát theo kế hoạch: 03 TTHC

Tổng thời gian thực hiện của các TTHC trước khi rà soát: 25 ngày;

Tổng thời gian thực hiện của các TTHC sau khi rà soát: 18 ngày;

Số thời gian cắt giảm sau khi rà soát: 7 ngày;

Tỷ lệ cắt giảm: 28%.

+ Lĩnh vực Thi đua - Khen thưởng:

Số TTHC tiến hành rà soát theo kế hoạch: 05 TTHC;

Tổng thời gian thực hiện của các TTHC trước khi rà soát: 20 ngày;

Tổng thời gian thực hiện của các TTHC sau khi rà soát: 15 ngày;

Số thời gian cắt giảm sau khi rà soát: 5 ngày;

Tỷ lệ cắt giảm: 25%.

b) Tổng số TTHC giải quyết theo cơ chế một cửa (*nội bộ*): 93 TTHC, cụ thể như sau:

- Lĩnh vực Hộ tịch: 31 TTHC
- Lĩnh vực Chứng thực: 8 TTHC
- Lĩnh vực Bồi thường Nhà nước: 01 TTHC
- Lĩnh vực Nuôi con nuôi: 01 TTHC
- Lĩnh vực QLNN về tôn giáo: 02 TTHC
- Lĩnh vực Giáo dục đào tạo: 5 TTHC
- Lĩnh vực Đường thủy nội địa: 9 TTHC
- Lĩnh vực Đường bộ: 02 TTHC
- Lĩnh vực Thủy lợi: 03 TTHC
- Lĩnh vực Thư viện: 02 TTHC
- Lĩnh vực Người có công: 01 TTHC
- Lĩnh vực Bảo trợ xã hội: 01 TTHC
- Lĩnh vực Phòng chống tệ nạn xã hội: 01 TTHC
- Lĩnh vực Phòng chống tham nhũng: 03 TTHC
- Lĩnh vực Giải quyết khiếu nại: 01 TTHC
- Lĩnh vực Trẻ em: 6 TTHC
- Lĩnh vực Bảo hiểm: 01 TTHC
- Lĩnh vực Dân số - Sức khỏe sinh sản: 01 TTHC
- Lĩnh vực Môi trường: 01 TTHC
- Lĩnh vực Phòng chống thiên tai: 5 TTHC
- Lĩnh vực Quản lý công sản: 3 TTHC
- Lĩnh vực Thành lập và hoạt động của tổ hợp tác: 3 TTHC

*** Trong đó:**

- Số TTHC đề nghị đơn giản hóa về thành phần hồ sơ, mẫu đơn, mẫu tờ khai: 23 TTHC (*Từ 5 thành phần xuống 3 thành phần hồ sơ*)

- Số TTHC đề nghị rút ngắn thời hạn giải quyết: 9 TTHC

+ Lĩnh vực phòng, chống thiên tai:

Số TTHC tiến hành rà soát theo kế hoạch: 05 TTHC;

Tổng thời gian thực hiện của các TTHC trước khi rà soát: 30 ngày;

Tổng thời gian thực hiện của các TTHC sau khi rà soát: 22 ngày;

Số thời gian cắt giảm sau khi rà soát: 8 ngày;

Tỷ lệ cắt giảm: 26,7%.

*** Lĩnh vực QLNN về tôn giáo:**

- Số TTHC tiến hành rà soát theo kế hoạch: 02 TTHC
- Tổng thời gian thực hiện của các TTHC trước khi rà soát: 25 ngày;
- Tổng thời gian thực hiện của các TTHC sau khi rà soát: 18 ngày;
- Số thời gian cắt giảm sau khi rà soát: 7 ngày;
- Tỷ lệ cắt giảm: 28%.

*** Lĩnh vực giải quyết khiếu nại lần đầu tại xã:**

- Số TTHC tiến hành rà soát theo kế hoạch: 01 TTHC;
- Tổng thời gian thực hiện của các TTHC trước khi rà soát: 30 ngày;
- Tổng thời gian thực hiện của các TTHC sau khi rà soát: 20 ngày;
- Số thời gian cắt giảm sau khi rà soát: 10 ngày;
- Tỷ lệ cắt giảm: 33,3%.

*** Lĩnh vực giải quyết tố cáo tại xã:**

- Số TTHC tiến hành rà soát theo kế hoạch: 01 TTHC;
- Tổng thời gian thực hiện của các TTHC trước khi rà soát: 60 ngày;
- Tổng thời gian thực hiện của các TTHC sau khi rà soát: 45 ngày;
- Số thời gian cắt giảm sau khi rà soát: 15 ngày;
- Tỷ lệ cắt giảm: 25%.

III. KHÓ KHĂN, VƯỚNG MẮC VÀ KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT

1. Khó khăn, vướng mắc:

- Do công tác rà soát, cắt giảm thời hạn thực hiện TTHC đòi hỏi có kỹ năng, trình độ chuyên môn nghiệp vụ nhất định, công chức trực tiếp giải quyết TTHC mới nắm rõ quy trình TTHC; công tác phối hợp rà soát, đề xuất cắt giảm thời hạn thực hiện TTHC giữa một số cơ quan, đơn vị còn hạn chế, chưa chặt chẽ, thống nhất.

- Kinh phí cho công tác rà soát TTHC chưa được phân bổ.

- Hệ thống phần mềm dịch vụ công gặp vướng mắc khi đưa tệp đã scan đính kèm trả kết quả trên hệ thống thì không có hiển thị tệp đính kèm. Việc này ảnh hưởng đến tỷ lệ hồ sơ số hóa trên dịch vụ công, đề nghị cấp trên xem xét hỗ trợ xử lý.

2. Kiến nghị, đề xuất:

- Tổ chức các lớp tập huấn chuyên sâu để nâng cao nghiệp vụ kiểm soát TTHC, rà soát TTHC cho các cán bộ đầu mối.

Trên đây là Báo cáo rà soát, cắt giảm đơn giản hoá TTHC năm 2023, Ủy ban nhân dân xã Đại Đức kính gửi Văn phòng HĐND-UBND huyện tổng hợp, theo dõi./.

Nơi nhận:

- Văn phòng HĐND-UBND huyện;
- Lãnh đạo UBND xã;
- Bộ phận TN&TKQ một cửa xã;
- Lưu. VP

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ
CHỦ TỊCH**

Nguyễn Giang Nam

